

Số: /KH-UBND

Phù Đổng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phù Đổng

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ TW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”;

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐ57 ngày 22/4/2025 của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Quyết định số 8602-QĐ/TU ngày 15/5/2025 về cập nhật Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội;

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội tại Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 18/7/2025 về triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025 - 2030; UBND xã Phù Đổng xây dựng kế hoạch triển khai phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và phong trào “Bình dân học vụ số”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau

đây gọi tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW) và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 71/NQ-CP); Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố Hà Nội và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

- Triển khai toàn diện, sâu rộng Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; phong trào "Bình dân học vụ số" (sau đây gọi tắt là các Phong trào về chuyển đổi số) đến các thôn, tổ dân phố tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Bảo đảm nâng cao kiến thức, kỹ năng số cơ bản và các kênh hỗ trợ cho cán bộ, công chức và người dân trong giai đoạn đầu vận hành chính quyền địa phương hai cấp, thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn xã.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia và đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

- Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

- Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền và cán bộ, công chức, đảng viên tiên phong gương mẫu thực hiện với tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, khai thác triệt để ứng dụng công cụ, nền tảng hỗ trợ học tập.

- Các phong trào thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, thiết thực, hiệu quả, không hình thức; triển triển khai cụ thể, đồng bộ tới các phòng, ban, đơn vị, thực hiện thường xuyên, liên tục, có sức lan tỏa, tạo động lực mạnh mẽ, thu hút đông đảo công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng và tham gia.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện các Phong trào về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Công tác tổng kết, đánh giá kết quả phong trào đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch; chỉ đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, góp phần động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Các tiêu chí thi đua

1.1. Đối với tập thể UBND xã

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57,

Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 71, Kế hoạch số 139; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Thành phố Hà Nội và các chỉ tiêu cụ thể trong Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, các phòng ban chuyên môn kịp thời tham mưu, đề xuất UBND xã ban hành các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư,... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện tuyên truyền hiệu quả, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số để ứng dụng, tạo ra giá trị mới, cách làm mới cũng như nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

1.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- 100% Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cơ bản trên nền tảng Bình dân học vụ số, thành thạo các thao tác sử dụng cơ bản các nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ chính quyền địa phương hai cấp của Thành phố đã triển khai.

- Được đánh giá, xác nhận hoàn thành phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản theo Quyết định số 757/QĐ-BKH-CN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

1.3. Các đối tượng khác

Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Có sản phẩm, mô hình, phần mềm, dịch vụ, giải pháp sáng tạo được ứng dụng thực tiễn tại cấp cơ sở, có ảnh hưởng xã hội tích cực, được cơ sở, địa phương tôn vinh hoặc tham gia các cuộc thi đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cấp Thành phố trở lên.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức, kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- Phấn đấu đến năm 2026, 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- Phấn đấu 80% - 85% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử đạt 50%.

- Phấn đấu đến năm 2026, 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(Phân công chi tiết thực hiện các chỉ tiêu tại bảng Phụ lục kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền Nghị quyết 57-NQ/TW và các văn bản, kế hoạch, chỉ thị thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số" cần được thực hiện đa dạng, sáng tạo trên các phương

tiện thông tin đại chúng; trên các kênh thông tin của xã (trang thông tin điện tử xã và trên các nền tảng mạng xã hội, đài truyền thanh xã...).

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số". Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của Thủ đô và đất nước.

- Tích cực hưởng ứng "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

2. Đẩy mạnh thi đua phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số

- Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

+ Tiếp nhận và triển khai các nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung của thành phố phục vụ công tác tập huấn về CNTT, chuyển đổi số, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho công chức, viên chức, thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã.

+ Tiếp nhận, vận hành nền tảng “Bình dân học vụ số” do Bộ Công an phục vụ triển khai trên địa bàn.

+ Phối hợp với các nhà mạng, triển khai xây dựng, lắp đặt bổ sung hạ tầng mạng viễn thông (bao gồm mạng băng rộng cố định và mạng di động 5G) tại các điểm phục vụ người dân, doanh nghiệp, bảo đảm kết nối thông suốt phục vụ hoạt động giao dịch với chính quyền.

- Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, nhất là các thủ tục hành chính. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu. Tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố quản trị nội bộ.

- Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong

doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Thi đua phát triển xã hội số. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai thực hiện “Chiến dịch 30 ngày đêm ra quân hỗ trợ hoạt động chuyển đổi số tại các phường, xã trong giai đoạn đầu vận hành mô hình chính quyền 2 cấp” gắn với phong trào “Bình dân học vụ số”. Tham gia bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

- Thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh số an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng, bảo vệ người dân trong không gian mạng, tạo lập niềm tin số, tăng cường giám sát, cảnh báo sớm và chủ động phát hiện các nguy cơ mất an toàn, an ninh đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn Thành phố.

3. Tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cơ bản

3.1 Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập trên địa bàn xã, tập trung vào nội dung dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống (theo chỉ đạo của Trung ương). Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả cao trong quá trình triển khai phong trào.

3.2. Tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, tập huấn do Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố đào tạo tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

3.3. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

- Xây dựng hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong công tác tổ chức cơ sở đảng trong toàn xã, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của cán bộ đảng viên.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3.4. Các nhà trường đẩy mạnh giáo dục kỹ năng số cho học sinh

- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

- Triển khai Chương trình "Học từ làm việc thực tế", trong đó liên kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình

đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

- Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

3.5. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Tổ chuyển đổi số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tham gia các lớp học "Bình dân học vụ số" cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tham gia lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng, nhu cầu từng nhóm.

- Hỗ trợ nhân dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số.

- Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người dân có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số.

4. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

- Xây dựng mạng lưới "Đại sứ số": UBND xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tại điểm tiếp nhận phục vụ hành chính công xã Phù Đổng.

- Phát triển phong trào "Gia đình số": Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Triển khai mô hình "Chợ số": Đào tạo tiểu thương và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Triển khai mô hình "Mỗi công dân - Một danh tính số": Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Phát triển mô hình "Tổ chuyên đổi số cộng đồng": Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyên đổi số. Tổ chức các điểm "Bình dân học vụ số lưu động".

- Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các cơ sở đoàn trên địa bàn xã thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

5. Phát huy vai trò của Tổ Chuyên đổi số cộng đồng và lực lượng xã hội tham gia thực hiện phong trào

- Thành lập và tổ chức tập huấn cho thành viên của 56 tổ chuyên đổi số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố về chức năng, nhiệm vụ của Tổ, qua đó đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách về chuyển đổi số, tiềm năng và lợi ích của chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp và các hộ gia đình.

- 100% thành viên Tổ chuyên đổi số cộng đồng của các thôn, tổ dân phố được tập huấn kỹ năng số cơ bản trên nền tảng Bình dân học vụ số, đảm bảo được cập nhật đầy đủ kiến thức, kỹ năng số cơ bản hướng dẫn người dân, doanh nghiệp khi thực hiện giao dịch với chính quyền 2 cấp.

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách về chuyển đổi số, tiềm năng và lợi ích của chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp và các hộ gia đình.

- Tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn về nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và chính sách, pháp luật về chuyển đổi số.

- Tham gia triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, nhiệm vụ thuộc đề án 06 theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Hưởng ứng, tuyên truyền, lan tỏa thông tin về mục đích, ý nghĩa và lợi ích chuyển đổi số; Đề án 06 (đặc biệt là lợi ích của tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID, tiện ích CCD gắn chip) đem lại cho cộng đồng.

- Hướng dẫn kỹ năng số cần thiết cho người dân, doanh nghiệp và hộ gia đình để chủ động, tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số gồm:

+ Về chính quyền số: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; dịch vụ số, nền tảng số, công nghệ số để tương tác với chính quyền.

+ Về kinh tế số: hướng dẫn người dân trên địa bàn tham gia các sàn thương mại điện tử, mở tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng các nền tảng số, công nghệ số phục vụ nhu cầu, hoạt động sản xuất, kinh doanh.

+ Về xã hội số: hướng dẫn người dân tiếp nhận, sử dụng các dịch vụ số, nền tảng số phục vụ nhu cầu thiết yếu như giáo dục, y tế, an sinh xã hội, giao thông vận tải,...

6. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền các nội dung về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử, các trang mạng xã hội chính thống của UBND xã (Facebook, Zalo), đài truyền thanh xã.

- Biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến: Phát hiện, động viên, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua. Khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian triển khai thực hiện các Phong trào về chuyển đổi số từ tháng 7/2025 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1 (từ tháng 7/2025 - 2027)*: Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể (theo phụ lục I của Kế hoạch này) vào năm 2026; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- *Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030)*: Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách, nguồn xã hội hóa và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Phù Đổng. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các Phong trào về chuyển đổi số.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia).
 - + Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn của các cấp.
- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào.
- Hướng dẫn hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện các Phong trào về chuyển đổi số để tổ chức triển khai trên địa bàn.
- Tổng hợp, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

2. Văn phòng HĐND - UBND

- Tham mưu thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ làm việc tại Điểm phục vụ hành chính công xã Phù Đồng (theo hướng dẫn triển khai Kế hoạch số 02 của Trung ương).
- Chủ trì tham mưu các nội dung, nhiệm vụ liên quan đến xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.
- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội và bộ phận liên quan triển khai các Phong trào về chuyển đổi số; cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước.

3. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh thông tin của xã, tuyên truyền trực quan về chuyển đổi số và Phong trào "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" và Phong trào "Bình dân học vụ số" nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.
- Thường xuyên theo dõi, viết tin, bài tuyên truyền về tình hình, kết quả triển khai các Phong trào về chuyển đổi số.

4. Công an xã

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan bảo đảm an toàn, an ninh mạng (theo Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 về việc phân công đơn vị chuyên trách an toàn thông tin mạng của UBND thành phố Hà Nội) để triển khai các phong trào. Tiếp nhận, quản trị, vận hành nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) "Bình dân học vụ số" theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Công an phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

- Căn cứ kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Công an và Công an Thành phố Hà Nội, tổ chức triển khai, sử dụng nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

5. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí từ ngân sách xã để thực hiện Kế hoạch theo quy định. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh quyết toán kinh phí thực hiện chuyển đổi số theo quy định.

- Phối hợp với các ban, ngành của xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách tham mưu, triển khai cơ chế, chính sách do Trung ương, Thành phố ban hành đảm bảo hiệu quả, sát thực tế nhằm thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

6. Các trường học thuộc xã

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” ngành giáo dục và đào tạo Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

7. Đề nghị Văn phòng Đảng uỷ và Ban Xây dựng Đảng

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch.
- Phối hợp tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các thôn, tổ dân phố thực hiện các dịch vụ công trực tuyến khối Đảng.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số; tham gia hoạt động số, học tập số, hỗ trợ chuyển đổi số; xây dựng và triển khai thực hiện các Phong trào về Chuyển đổi số.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã - là lực lượng xung kích và quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số của xã:

+ Chủ động xây dựng kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và nhân dân trên địa bàn.

+ Lòng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào triển khai các chương trình, phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã chủ trì, phát động, nhất là phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030".

9. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông VNPT, Mobiphone, Viettel:

Phối hợp triển khai các nội dung trong kế hoạch; hỗ trợ, hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản; cài đặt chữ ký số cho người dân;....

10. Các Thôn, tổ dân phố

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, Phong trào tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Phát huy vai trò của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và phong trào "Bình dân học vụ số". UBND xã đề nghị phòng, ban, ngành, đoàn thể, trường học, các thôn, tổ dân phố triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, các đơn vị thông tin, liên hệ qua đầu mối là Phòng Văn hoá - Xã hội (*hòm thư: pvhxx_phudong@hanoi.gov.vn, ĐT: 0988.622.125*)/.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố Hà Nội;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo UBND;
- Các phòng ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp, trường học;
- Các thôn, TDP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Quang

PHỤ LỤC

Biểu chỉ tiêu cụ thể triển khai phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phù Đổng

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Phù Đổng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Đơn vị thực hiện, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo	Đơn vị phối hợp
1	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức, kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc	100%	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND - UBND; Các cơ quan chuyên môn, đơn vị
2	Tỷ lệ học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số	100%	100%	Các nhà trường	Phòng Văn hóa – xã hội
3	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	>85%	>85%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các thôn, TDP
4	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về CDS, có kỹ năng số, sử dụng được điện thoại thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số	>85%	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các thôn, TDP
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử	50%	>50%	Phòng kinh tế	Các thôn, TDP
6	Tỷ lệ người lao động trong các doanh nghiệp, HTX có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động	80%	100%	Phòng kinh tế	